

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/DS-ST  
Ngày 04-11-2021  
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Ngát

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Song Hoàn  
2. Ông Nguyễn Văn Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 37/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-DS ngày 11-6-2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/QĐST- HPT ngày 30-6-2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 26/TB-TA ngày 18-10-2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ trụ sở: đường L, phường B, Quận N, Thành phố H

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trịnh Văn T- Chủ tịch HĐQT (vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Lê Hoài Đ- Giám đốc Trung tâm bán lẻ Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh B (vắng mặt)

(Theo văn bản ủy quyền số 40/2019/UQ-CT.HĐQT ngày 04-11-2019)

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Tường Anh T, sinh năm 1983 (có mặt)

Theo văn bản ủy quyền số 11/2021/UQ-OCB ngày 03-11-2021)

*Bị đơn:* Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1975 (vắng mặt)

HKTT: đường V, phường Tr, thành phố V, tỉnh B

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh*

*tụng tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ trình bày:*

Ngày 09-10-2018, Ngân hàng TMCP Đ (gọi tắt là OCB) chi nhánh B đã ký kết giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 với ông Trần Văn Kh và bà Nguyễn Thị L. Theo đó, OCB đã giải ngân cho ông Kh, bà L vay số tiền vay là 200.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất trong hạn 15.5%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay mua sắm trang thiết bị nội thất.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Kh và bà L đã trả được nợ gốc là 66.700.000 đồng và từ ngày 06-8-2020, ông Kh, bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho OCB. Tính đến ngày 04-11-2021 ông Kh và bà L còn nợ OCB tổng số tiền là 166.749.313 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 133.300.000 đồng và tiền lãi là 33.449.313 đồng (bao gồm lãi trong hạn là 23.743.962 đồng, lãi quá hạn 9.705.351 đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 05-11-2021 cho đến khi ông Kh trả hết nợ.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu thay đổi nội dung khởi kiện, cụ thể nguyên đơn xác định bị đơn trong vụ án này là ông Trần Văn Kh; bà Nguyễn Thị L không phải là bị đơn và cũng không có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gì trong vụ án này. Nguyên đơn xác định chỉ khởi kiện một mình ông Trần Văn Kh.

Nay tại phiên tòa, ông Trương Anh T đại diện OCB yêu cầu cụ thể như sau: Buộc ông Trần Văn Kh thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04-11-2021) tổng số tiền là 166.749.313 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 133.300.000 đồng và tiền lãi là 33.449.313 đồng bao gồm lãi trong hạn là 23.743.962 đồng, lãi quá hạn 9.705.351 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận kể từ ngày 05-11-2021 cho đến khi ông Kh trả hết nợ theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 ngày 09-10-2018.

Bị đơn ông Trần Văn Kh mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Kh đều vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng nên tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Kh.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đối chiếu quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1]. Về tố tụng:**

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn Kh trả nợ theo hợp đồng đã giao kết. Xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Trần Văn Kh có địa chỉ cư trú tại thành phố V nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Xét yêu cầu thay đổi nội dung khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.

Căn cứ đơn thay đổi nội dung khởi kiện ngày 16 tháng 6 năm 2021 thì thấy: Theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kèm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 ngày 09-10-2018 và điều khoản và điều kiện giao dịch chung sản phẩm cho vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm thì thấy tại mục bên vay của hợp đồng tín dụng ghi tên ông Trần Văn Kh và bà Nguyễn Thị L nhưng tại mục xác nhận của bên vay là chỉ có chữ ký của ông Trần Văn Kh. Hơn nữa, trong tất cả các chứng từ về việc ngân hàng giải ngân cho khách hàng thì người nhận tiền chỉ là ông Kh. Vì vậy, việc nguyên đơn có thay đổi nội dung khởi kiện xác định người bị kiện/ bị đơn trong vụ án này chỉ có một mình ông Trần Văn Kh là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và căn cứ theo quy định tại Điều 5, khoản 4 Điều 70, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự yêu cầu này là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Văn Kh vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

#### **[2]. Về nội dung:**

##### **[2.1]. Đối với số tiền gốc:**

Lời khai của đại diện nguyên đơn về việc cho ông Kh vay số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng hoàn toàn phù hợp với chứng cứ nguyên đơn cung cấp là giấy

đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 ngày 09-10-2018 và điều khoản và điều kiện giao dịch chung sản phẩm cho vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận việc nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 200.000.000 đồng là hoàn toàn có thật. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Kh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Đ. Tính đến ngày 04-11-2021, ông Kh còn nợ OCB số tiền gốc 133.300.000 đồng. Vì vậy, việc OCB yêu cầu ông Kh trả số tiền nợ gốc 133.300.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2]. Đối với số tiền lãi: Ông Kh đã vi phạm thời hạn trả nợ nên phải chịu lãi suất, tính đến ngày 04-11-2021 với số tiền lãi là 33.449.313 đồng bao gồm lãi trong hạn là 23.743.962 đồng, tiền lãi quá hạn 9.705.351 đồng nên buộc ông Kh trả số tiền lãi nêu trên và tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 ngày 09-10-2018 và điều khoản và điều kiện giao dịch chung đã ký từ ngày 05-11-2021 cho đến khi trả hết nợ.

Từ những căn cứ và phân tích như trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc buộc ông Trần Văn Kh phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tính đến ngày 04-11-2021 (ngày xét xử sơ thẩm) tổng số tiền là 166.749.313 đồng, trong đó nợ gốc là 133.300.000 đồng và tiền lãi là 33.449.313 đồng bao gồm lãi trong hạn là 23.743.962 đồng, lãi quá hạn 9.705.351 đồng và ông Kh còn phải trả khoản tiền lãi phát sinh của số tiền chưa thanh toán từ ngày 05-11-2021 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 ngày 09-10-2018 và điều khoản và điều kiện giao dịch chung đã ký.

[3]. Án phí Dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Kh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho nguyên đơn toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 26

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” đối với bị đơn ông Trần Văn Kh.

[1]. Buộc ông Trần Văn Kh phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04-11-2021) số tiền là 166.749.313 đồng (một trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi chín ngàn, ba trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc là 133.300.000 đồng (một trăm ba mươi ba triệu, ba trăm ngàn đồng) và tiền lãi là 33.449.313 đồng (ba mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi chín ngàn, ba trăm mười ba đồng) bao gồm lãi trong hạn là 23.743.962 đồng, lãi quá hạn 9.705.351 đồng theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 và điều khoản và điều kiện giao dịch chung sản phẩm cho vay tiêu dùng đã ký ngày 09-10-2018 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ với ông Trần Văn Kh

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05-11-2021) cho đến khi trả hết nợ, ông Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ vay kiêm hợp đồng tín dụng vay không có tài sản bảo đảm số VN0010120/2018/0002 và điều khoản và điều kiện giao dịch chung sản phẩm cho vay tiêu dùng đã ký ngày 09-10-2018.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.337.466 (tám triệu, ba trăm ba mươi bảy ngàn, bốn trăm sáu mươi sáu đồng);

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008320 ngày 02-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND Tp. V;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS Tp. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Ngát**